

Số:...../NSI

## HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

(Mẫu dành cho khách hàng cá nhân)

Hợp đồng này được ký ngày      tháng      năm 20.. giữa hai bên có tên sau đây:

**Ông/Bà:**.....

Ngày sinh: ..... Nơi sinh: ..... Giới tính:      Nam      Nữ

Số CMND: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại: ..... Email: .....

Nơi công tác: ..... Nghề nghiệp: .....

Địa chỉ cơ quan: .....

(Sau đây gọi tắt là Khách hàng – Bên A)

và

### **CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN QUỐC GIA**

Trụ sở: 34B Hàn Thuyên, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Số điện thoại: (84-4) 39445474      Fax: (84-4) 39445475      Website: [www.nsi.com.vn](http://www.nsi.com.vn)

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 11/12/2006

Giấy phép hoạt động kinh doanh số 27/UBCK-GPHĐKD do Ủy Ban CKNN cấp ngày 15/12/2006

Người đại diện: Bùi Thị Việt Hà      Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Giấy ủy quyền số: 06252/2012/CT.HĐQT-UQ ngày 25 tháng 06 năm 2012

**của Ông Nguyễn Quang Vinh**

**Chức vụ: Chủ tịch HĐQT**

Số tài khoản 122-10-00-0228493 mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành

(Sau đây gọi tắt là Công ty Chứng khoán - Bên B)

Hai bên chúng tôi thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản ghi ở mặt sau; Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản bằng Tiếng Việt, mỗi bên giữ một (01) bản, có giá trị pháp lý như nhau.

**KHÁCH HÀNG**

**CTCP CHỨNG KHOÁN QUỐC GIA**

Mã số Khách hàng	Chữ ký mẫu của Khách hàng		Phần dành cho Công ty Chứng khoán	
	Chữ ký 1	Chữ ký 2	Nhân Viên mở TK	Phụ trách

### **Điều 1: Luật Điều chỉnh**

Hợp đồng này thuộc phạm vi Điều chỉnh của pháp luật Việt Nam. Hai bên trong hợp đồng này cam kết tuân thủ các văn bản pháp luật:

- Luật Chứng khoán do Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006
- Quy chế tổ chức và hoạt động của công ty chứng khoán, Hướng dẫn về thành viên và giao dịch chứng khoán, Quy chế đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành khác của Bộ Tài chính và Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.

### **Điều 2: Mục đích hợp đồng**

1. Theo hợp đồng này, Khách hàng đề nghị công ty chứng khoán mở tài khoản giao dịch Chứng khoán đứng tên Khách hàng tại Công ty Chứng khoán.
2. Tài khoản giao dịch chứng khoán theo hợp đồng này bao gồm: tài khoản tiền gửi giao dịch chứng khoán và tài khoản lưu ký chứng khoán.
3. Công ty Chứng khoán cung cấp các dịch vụ theo hợp đồng này bao gồm:
  - Mở tài khoản giao dịch chứng khoán;
  - Quản lý tiền, chứng khoán của Khách hàng trong tài khoản giao dịch chứng khoán;
  - Thực hiện giao dịch theo lệnh của Khách hàng;
  - Thực hiện lưu ký, thanh toán bù trừ và đăng ký chứng khoán cho Khách hàng thông qua Sở Giao dịch Chứng khoán, Trung tâm giao dịch chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán theo ủy quyền của Khách hàng.jk

### **Điều 3: Cách thức nhận lệnh**

1. Trong bản hợp đồng này, “Phiếu lệnh” được hiểu là tài liệu xác nhận lệnh của Khách hàng gửi đến Công ty Chứng khoán theo mẫu mà Công ty Chứng khoán cung cấp;
2. Khi muốn giao dịch mua bán chứng khoán, Khách hàng sẽ nộp Phiếu lệnh sau khi đã ghi đầy đủ thông tin tại quầy giao dịch của Công ty Chứng khoán;
3. Phiếu lệnh chỉ được chấp nhận khi nộp tại quầy của Công ty Chứng khoán, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận hình thức đặt lệnh khác.

### **Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng**

1. Sở hữu hợp pháp số tiền và chứng khoán đã ủy thác cho Công ty Chứng khoán lưu giữ;
2. Đặt lệnh mua/bán chứng khoán tại quầy giao dịch hoặc theo phương thức khác đã thỏa thuận theo quy định điều 3;
3. Được hưởng các khoản lãi hợp pháp phát sinh từ số tiền và chứng khoán của mình được Công ty Chứng khoán lưu giữ bao gồm: lãi tiền gửi không kỳ hạn của Ngân hàng thanh toán trừ số dư có của tài khoản tiền, cổ tức, lãi trái phiếu...theo qui định của pháp luật;
4. Thực hiện các quyền hợp pháp của người sở hữu chứng khoán theo qui định của pháp luật và các qui định khác được áp dụng;
5. Được Công ty Chứng khoán thông báo đầy đủ về kết quả thực hiện các giao dịch chứng khoán mà Khách hàng ủy quyền;
6. Yêu cầu rút một phần hoặc toàn bộ tiền, chứng khoán khỏi tài khoản khi không có nhu cầu giao dịch hoặc khi chấm dứt hợp đồng;
7. Cam kết những thông tin được liệt kê tại mặt trước bản hợp đồng này là đúng sự thật và phải thông báo cho công ty chứng khoán khi phát sinh những thay đổi có liên quan. Trường hợp thông tin sai sự thật, hợp đồng này vô hiệu và xử lý theo điều 8.2;
8. Cam kết khi đã đặt lệnh, Khách hàng không được phép hủy lệnh một phần hoặc toàn bộ lệnh giao dịch. Khách hàng chỉ được phép thực hiện sửa đổi hoặc hủy bỏ lệnh khi có sự chấp thuận của Công ty Chứng khoán và theo qui định hiện hành của Sở Giao dịch Chứng khoán, Trung tâm Giao dịch Chứng khoán;
9. Thanh toán các khoản phí môi giới, phí lưu ký và các khoản phí khác theo qui định của pháp luật đối với các giao dịch, phí lưu ký do Công ty Chứng khoán thực hiện theo lệnh của Khách hàng;
10. Thực hiện ký quỹ tiền và chứng khoán đúng hạn để đảm bảo cho Công ty Chứng khoán thực hiện các giao dịch cho Khách hàng;
11. Mặc nhiên chấp nhận kết quả giao dịch do Công ty Chứng khoán thực hiện theo lệnh mua/bán của Khách hàng hoặc của người được Khách hàng ủy quyền theo cách thức đặt lệnh mua/bán chứng khoán đã được các bên thỏa thuận tại Hợp đồng này.

### **Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Công ty Chứng khoán**

1. Hưởng phí cho các dịch vụ cung cấp cho Khách hàng theo biểu phí được niêm yết tại Công ty;
2. Công ty Chứng khoán được phép sử dụng số dư tiền trên tài khoản để thanh toán các khoản phí nói trên;
3. Được phép ghi giảm tiền, chứng khoán trên tài khoản của Khách hàng để thực hiện thanh toán theo lệnh giao dịch của Khách hàng đã được thực hiện;
4. Trường hợp Khách hàng không có khả năng thanh toán đúng hạn, Công ty Chứng khoán có quyền đề nghị phong tỏa số chứng khoán có giá trị tương đương nghĩa vụ phải thanh toán trong tài khoản của Khách hàng và bán số chứng khoán đã phong tỏa để trừ nợ nếu Khách hàng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán đúng thời hạn theo thông báo của Công ty Chứng khoán.
5. Thực hiện các giao dịch chứng khoán theo Phiếu lệnh của Khách hàng;
6. Lưu giữ tiền của khách hàng tại tài khoản tiền gửi của người đầu tư về giao dịch chứng khoán tại Ngân hàng thanh toán theo qui định;
7. Lưu giữ chứng khoán của khách hàng ủy thác tại tài khoản chứng khoán của người đầu tư đứng tên Công ty chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán;
8. Giữ bí mật các thông tin về Khách hàng, trừ trường hợp phải cung cấp theo qui định của pháp luật;
9. Không được sử dụng tiền và chứng khoán của khách hàng nếu không có lệnh của khách hàng;
10. Thông báo kết quả giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng. Thông báo số dư tài khoản, các giao dịch được thực hiện hàng tháng cho Khách hàng trong vòng 05 ngày làm việc đầu tiên của tháng tiếp theo;
11. Không được chấm dứt hợp đồng trước thời hạn trừ trường hợp Khách hàng vi phạm nghĩa vụ qui định tại điều 4 hợp đồng này hoặc Khách hàng thực hiện các hành vi bị cấm qui định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật chứng khoán;
12. Bồi thường thiệt hại cho Khách hàng theo qui định của pháp luật nếu các thiệt hại đó phát sinh do lỗi của Công ty Chứng khoán.

### **Điều 6: Giải quyết tranh chấp**

Tất cả các tranh chấp có thể nảy sinh từ hợp đồng này hoặc liên quan đến hợp đồng này sẽ được giải quyết trước tiên bằng con đường thương lượng. Trong trường hợp không giải quyết được bằng con đường thương lượng, tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo qui định của pháp luật.

### **Điều 7: Cam kết mặc định**

1. Khách hàng mặc nhiên thừa nhận giá cả chứng khoán có thể và luôn luôn biến động, và một chứng khoán bất kỳ có thể lên giá hoặc xuống giá, và trong một số trường hợp có thể trở nên hoàn toàn vô giá trị. Khách hàng công nhận rằng luôn tiềm ẩn một rủi ro tiềm tàng là thua lỗ có thể xuất hiện nhiều hơn là có lãi khi mua và bán chứng khoán;
2. Khi ký tên vào hợp đồng này, Khách hàng thừa nhận Công ty Chứng khoán đã thông báo đầy đủ với khách hàng về chức năng, Giấy phép hoạt động, phạm vi kinh doanh, vốn Điều lệ, người đại diện ký hợp đồng;
3. Khi ký tên hoặc ủy quyền cho người khác ký vào Phiếu lệnh, Khách hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đề nghị Công ty Chứng khoán thực hiện dịch vụ cho mình và Phiếu lệnh là một phần của hợp đồng này.
4. Khách hàng thừa nhận rằng việc đặt lệnh mua bán thông qua các phương tiện khác như: fax, email, điện thoại, internet luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của hệ thống hoặc của bất kỳ bên thứ ba nào khác. Khách hàng cam kết chấp nhận mọi rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại nào khác phát sinh thông qua các phương tiện đặt lệnh nêu trên do lỗi hệ thống, lỗi của bất kỳ bên thứ ba hoặc do các hành vi của khách hàng ảnh hưởng đến việc thực hiện giao dịch mua/bán chứng khoán hoặc sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng.

### **Điều 8: Hiệu lực hợp đồng**

1. Hợp đồng này có hiệu lực 01 năm kể từ ngày ký và sẽ mặc nhiên được gia hạn từng năm khi hết hạn nếu hai bên không có thỏa thuận nào khác.
2. Hợp đồng có thể được chấm dứt trước thời hạn trong các trường hợp:
  - Khách hàng yêu cầu chấm dứt hợp đồng;
  - Khách hàng vi phạm nghĩa vụ hoặc thực hiện hành vi bị cấm theo qui định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
  - Khách hàng là pháp nhân bị giải thể, phá sản, chia, tách, hợp nhất; Khách hàng là cá nhân bị chết, hoặc mất năng lực hành vi;
  - Công ty Chứng khoán giải thể, phá sản, bị đình chỉ hoạt động, bị thu hồi giấy phép hoạt động.

